

Số: **01/2021/QĐST-LĐ**

Châu Thành, ngày 18 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 129/2020/TLST- LĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: **Công ty B**

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc H – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn B – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

Địa chỉ: Số A, Quốc lộ C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bảo hiểm xã hội tỉnh Bến Tre**

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương V- Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trường V – Trưởng Phòng Thanh Tra – Kiểm tra.

Địa chỉ: Số C, Đại lộ Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty B có trách nhiệm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho ông Nguyễn Thanh L số tiền là 41.944.180 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 9.887.855 đồng tính đến tháng 01/2021).

Ngoài việc phải đóng đủ số tiền chưa đóng, chậm đóng, Công ty B còn phải nộp số tiền lãi bằng 02 lần mức lãi suất đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian chậm đóng; nếu không thực hiện thì theo yêu cầu của người có thẩm quyền, ngân hàng, tổ chức tín dụng khác, kho bạc nhà nước có trách nhiệm trích từ tài khoản tiền gửi của người sử dụng lao động để nộp số tiền chưa đóng, chậm đóng và lãi của số tiền này vào tài khoản của cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội.

Về án phí lao động sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, Công ty B tự nguyện chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P.GĐKT);
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền